TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 917/2023/HC-PT
Ngày: 29/12/2023
V/v Khởi kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khánh;

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Ông Thái Duy Nhiệm.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 688/2023/TLPT-HC ngày 26 tháng 9 năm 2023 về việc "Khởi kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" do có kháng cáo của người khởi kiện và bà Lê Thị T là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 66/2022/HCST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14126/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa:

**** Người khởi kiện*:** Ông Nguyễn Văn H, địa chỉ: Tổ A L, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bằng P và bà Lê Thị T, địa chỉ: Tầng B, tòa nhà V, lô E đường P, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; ông P vắng mặt, bà T có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Đỗ Xuân T1 – Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

**** Người bị kiện*:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L và Ủy ban nhân dân quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Ủy ban nhân dân thành phố H;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng Đ – Phó chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân phường B, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3. Công ty cổ phần T3, địa chỉ: Số I N, phường H, quận P, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

4. Bà Hoàng Thị Kim L, anh Nguyễn Hoàng H1 và cháu Nguyễn Anh T2, cùng địa chỉ: Tổ A L, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; đều vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Duy Q, địa chỉ: Số nhà A ngõ B tổ A phố B, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H trình bày như sau:

Hộ gia đình ông Nguyễn Văn H tại thời điểm giao ruộng chỉ có 1 nhân khẩu là ông Nguyễn Văn H theo Đơn xác nhận ngày 11/11/2016 của Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) quận L, theo đó, ông Nguyễn Văn H là chủ sử dụng 141 m² bị thu hồi *(Trong đó, 90 m² thuộc thửa đất số 114-3, tờ bản đồ số 2 và 51 m² thuộc thửa đất 200-1, tờ bản đồ số 2)* tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội. Theo Giấy chứng nhận số 820229, vào sổ số 0395 ngày 23/3/2001 để thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa X *(Tên giao dịch quốc tế S)* tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội *(Sau đây gọi là Dự án)* do Công ty Cổ phần T3 *(Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0303094938; Địa chỉ: I N, phường H, quận P, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện: Đinh Ngọc N – chức vụ: Tổng Giám đốc)* là Chủ đầu tư theo Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND quận L ngày 28/12/2019. Về nguồn gốc sử dụng, thửa đất của gia đình ông H đang sử dụng là đất sản xuất nông nghiệp, hiện nay trên đất vẫn chỉ trồng rau muống và không có biến động gì.

Sau khi xem xét nội dung Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND của UBND quận L ngày 28/12/2019, ông H nhận thấy Quyết định thu hồi đất được ban hành là trái quy định pháp luật vì:

Một là, Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa X không phải là Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

Hai là, Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa X là sự hợp tác giữa Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần T3 và Ủy ban nhân dân quận L theo Hợp đồng thực hiện đầu tư Dự án ngày 09/10/2012. Tuy nhiên, việc hợp tác thực hiện đầu tư Dự án giữa Chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân quận L lại không tuân thủ bất kỳ hình thức đầu tư nào theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2005, Luật Đầu tư năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Do Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND của UBND quận L ngày 28/12/2019 là trái quy định pháp luật, vì vậy ông cho rằng Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân quận L cũng là trái quy định pháp luật.

Ông H đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết yêu cầu tuyên:

1. Hủy toàn bộ Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141 m² đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội để thực hiện dự án: Xây dựng trường THPT C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL).

2. Hủy toàn bộ Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND quận L ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân quận L đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H.

3. Hủy toàn bộ Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND của UBND quận L ngày 26/01/2021 đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân quận L trình bày:

Ủy ban nhân dân quận L không đồng ý hủy Quyết định số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi đất, bởi lẽ:

1. Về việc UBND quận L lựa chọn nhà đầu tư dự án :

- Ngày 06/4/2011 Sở Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 367/BC-KH&ĐT về việc giao bên mời thầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư dự án.

- Ngày 13/4/2011, UBND thành phố H có Văn bản số 2602/UBND-KH&ĐT giao UBND quận L làm bên mời thầu tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L.

- Theo nội dung được ủy quyền tại Văn bản số 2602/UBND-KH&ĐT ngày 13/4/2011 của UBND thành phố H, UBND quận L đã phê duyệt kế hoạch đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 và phê duyệt hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo Quyết định số 6202/QĐ-UBND ngày 04/11/2011.

- Ngày 17/4/2012 UBND quận L ban hành Quyết định số 1114/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L với diện tích 38.890,0 m² đất là Công ty cổ phần T3.

Việc UBND quận L tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư là Công ty cổ phần T3 để thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao

dịch quốc tế S) tại phường B, quận L là đúng quyền và nghĩa vụ của bên mời thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005.

2. Về việc xác định dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2003 và năm 2013.

Căn cứ quy định tại:

- khoản 1 Điều 38 Luật Đất đai 2003:

"Điều 38. Các trường hợp thu hồi đất

Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây:

1. Nhà nước sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế";

- khoản 2 Điều 36 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai:

"Điều 36. Thu hồi đất và quản lý quỹ đất đã thu hồi

2. Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế trong các trường hợp sau:

a) Sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu công nghiệp quy định tại Điều 90 của Luật Đất đai, khu công nghệ cao quy định tại Điều 91 của Luật Đất đai, khu kinh tế quy định tại Điều 92 của Luật Đất đai;

b) Sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch thuộc nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc cho phép đầu tư mà dự án đó không thể đầu tư trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế;

c) Sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư có nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);

d) Sử dụng đất để thực hiện dự án có một trăm phần trăm (100%) vốn đầu tư nước ngoài đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc cho phép đầu tư mà dự án đó không thể đầu tư trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế".

- điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển Công ty N1 thành Công ty Cổ phần:

"3. Bổ sung điểm đ và điểm e vào khoản 2 Điều 36 như sau:

e) Sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ công cộng bao gồm các công trình giao thông, điện lực, thuỷ lợi, cấp nước, thoát nước, vệ sinh môi trường, thông tin liên lạc, đường ống dẫn xăng dầu, đường ống dẫn khí, giáo dục, đào tạo, văn hoá, khoa học kỹ thuật, y tế, thể dục, thể thao, chợ".

Ủy ban nhân dân quận L khẳng định Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L là dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- khoản 60 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013:

"*60. Bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào Điều 99 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ như sau:*

3. Đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhưng không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2013 mà đã lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp vào danh mục dự án cần thu hồi đất để trình Hội đồng nhân dân thông qua trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất".

- Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 quận L đã được Hội đồng nhân dân (Sau đây viết tắt là HĐND) thành phố Hà Nội thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 05/12/2017; theo đó dự án E2/THPT và E2/CL1 nêu trên có trong danh mục thu hồi đất của UBND thành phố (mục 56 tại Quyết định 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố).

Chính vì vậy, Ủy ban nhân dân quận L khẳng định Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L là dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời cũng thuộc trường hợp thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Căn cứ, trình tự, thủ tục ban hành quyết định thu hồi đất.

a. Căn cứ pháp lý:

Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 17/4/2012 của UBND quận L về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L với diện tích 38.890,0 m² đất là Công ty cổ phần T3.

- Quy hoạch phân khu đô thị N, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố H phê duyệt theo Quyết định số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014; theo đó, toàn

bộ 141,0 m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng nằm trong khu đất thực hiện dự án thuộc ô quy hoạch E2/THPT và E2/CL1 phường B.

- Văn bản số 964/QHKT-TMB-PAKT(P3) ngày 04/3/2016 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc chấp thuận bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình dự án trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL). Theo đó, vị trí, ranh giới, diện tích khu đất xác định tại Bản vẽ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500.

- Văn bản số 521/TCQLĐĐ-CSPC ngày 30/3/2017 của T4 hướng dẫn áp dụng pháp luật đối với các trường hợp Nhà nước thu hồi đất; Trong đó có nội dung: Theo quy định tại khoản 60 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhưng không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 mà đã lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trước ngày 01/7/2014, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện thì UBND cấp tỉnh tổng hợp vào danh mục dự án cần thu hồi đất để trình HĐND thông qua trước khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất.

- Quyết định số 5101/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND thành phố H về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 và danh mục các dự án thu hồi đất năm 2017 được HĐND thông qua tại Nghị Quyết số 03/2017/ND-HĐND ngày 03/7/2017.

- Văn bản số 7888/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H về việc hướng dẫn Công ty Cổ phần T3 xác định mốc giới thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L để phục vụ công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng. Biên bản bàn giao mốc giới giữa Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H và UBND quận L ngày 06/10/2017.

- Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 quận L đã được HĐND thành phố H thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 05/12/2017; theo đó dự án E2/THPT và E2/CL1 nêu trên có trong danh mục thu hồi đất của UBND thành phố (mục 56 tại Quyết định 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố); Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 13/3/2020 của UBND thành phố H về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận L đã được HĐND thành phố H thông qua tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 01/12/2019.

b. Văn bản áp dụng:

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013 ;

- Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ T5 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ T5 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

- Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố H ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Từ những căn cứ và áp dụng các văn bản trên; Ngày 20/8/2018, UBND quận L đã ban hành thông báo thu hồi đất đối với gia đình ông Nguyễn Văn H; Tổ công tác đã điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng xác định toàn bộ diện tích đất 141,0 m² gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng nằm trong ranh giới dự án. Trên cơ sở đó, UBND quận L đã ban hành quyết định 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141,0 m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng tại phường B, quận L để thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L.

Gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng đất tại phường B, quận L có nguồn gốc là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP và đã được Ủy ban nhân dân huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 532,0 m², mục đích sử dụng là đất sản xuất nông nghiệp.

Kết quả điều tra, khảo sát của Tổ công tác giải phóng mặt bằng theo biên bản lập ngày 05/10/2018 thể hiện: diện tích đất gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng bị thu hồi để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế S) là 141,0 m² (*thuộc thửa đất số 114-3, tờ bản đồ số 2, diện tích 90,0 m² và thửa đất số 200-1, tờ bản đồ số 2, diện tích 51,0 m²*), hiện trạng trồng rau muống chuyên canh, không có công trình trên đất.

Trên cơ sở đó, hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đủ điều kiện bồi thường về đất với diện tích 141,0 m² đất sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Việc bồi thường bằng tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013, giá đất được bồi thường 252.000 đồng/m² theo quy định tại Bảng giá số 01 của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tổng số tiền được bồi thường là 252.000 đồng x 141,0 m² = 35.532.000 đồng.

Ngoài việc được bồi thường về đất, hộ gia đình ông Nguyễn Văn H được xem xét hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 83 Luật Đất Đai năm 2013, gồm:

- *Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất*: Do diện tích đất nông nghiệp của gia đình ông Nguyễn Văn H bị thu hồi dưới 30% (*141,0 m²/532,0 m² x 100% = 26,6%)* nên không đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 5 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ.

- *Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi bị Nhà nước thu hồi đất*: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn H bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp được bồi thường bằng tiền và có 04 người đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo xác nhận ngày 24/10/2018 của UBND phường B; do đó được hỗ trợ bằng tiền 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013; Điều 20, Điều 21 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ và Bảng giá số 01 của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tức là mức hỗ trợ bằng 5 x 252.000 đồng x 141,0 m² = 177.660.000 đồng.

Vì lẽ trên, Chủ tịch và UBND quận L không đồng ý hủy Quyết định số 6926/QĐ-UBND về thu hồi đất, Quyết định số 6975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố H: Cung cấp bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc thu hồi đất của Ủy ban nhân dân quận L đối với các hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện giải phóng mặt bằng cho Dự án xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao M, quận L, thành phố Hà Nội và không trình bày gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân phường B trình bày: Thống nhất với nội dung, quan điểm của Ủy ban nhân dân quận L. Đề nghị Tòa án giải quyết đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần T3 trình bày: Công ty cổ phần T3 là chủ đầu tư dự án Trường Tiểu học C (Tên giao dịch Trường T6), tại I Phố Á, phường B, quận L (Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000178 lần đầu ngày 07/7/2008 và điều chỉnh lần thứ nhất ngày 09/9/2008). Dự án đã đi vào hoạt động ổn định từ năm 2011 đến nay.

Với mục tiêu xây dựng đồng bộ hệ thống trường chất lượng cao từ cấp Tiểu học đến Trung học phổ thông. Năm 2012, Công ty đã tham gia đấu thầu lựa

chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án: xây dựng Trường THPT C. Địa điểm: Ô đất ký hiệu C2-2/THPT1 phường B, quận L (nay là ô đất E.2 - THPT phân khu N10).

Công ty cổ phần T3 được lựa chọn là nhà đầu tư để thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L là đúng theo các quy định của Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005.

Việc Ủy ban nhân dân quận L ban hành quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa Xuân tại phường B, quận L đã được Ủy ban nhân dân thành phố H phê duyệt là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 62, Điều 63 Luật Đất đai năm 2013 và đúng thẩm quyền, trình tự thu hồi đất quy định tại Điều 66, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H và giữ nguyên các Quyết định hành chính của Chủ tịch và Ủy ban nhân dân quận L đã ban hành khi thu hồi đất của hộ gia đình ông H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Duy Q trình bày: Ông Q và ông H quen biết nhau từ nhiều năm trước, ngày 19/11/2016, ông H có ủy quyền cho ông Q thực hiện việc trông nom, quản lý, sử dụng, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; toàn quyền ký nhận các giấy tờ, cũng như tiền đền bù khi Nhà nước có chủ trương thu hồi , giải phóng mặt bằng, đền bù tái định cư…. đối với thửa đất bị Ủy ban nhân dân quận L thu hồi theo Quyết định số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2019. Ông Q nhất trí với các nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông H, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị Kim L, cháu Nguyễn Hoàng H1, cháu Nguyễn Anh T2 nhất trí với nội dung trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 66/2022/HCST ngày 16 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 116, khoản 1 Điều 158, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, người khởi kiện và bà Lê Thị T người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H và người đại diện theo ủy quyền của ông H là bà Lê Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141 m² đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội để thực hiện dự án: Xây dựng trường THPT C (tên giao dịch quốc tế S), hủy toàn bộ Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND quận L ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân quận L đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H, hủy toàn bộ Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND của UBND quận L ngày 26/01/2021 đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H.

Luật sư Đỗ Xuân T1 đại diện người khởi kiện trình bày quan điểm:

Dự án này không thuộc trường hợp phát triển kinh tế, lợi ích công cộng theo quy định tại Luật Đất đai. Các trường do Công ty T3 làm chủ đầu tư đều có mức học phí rất cao nên không phải trường hợp vì cộng đồng nên đó mới là mục tiêu mang lại lợi nhuận cho công ty còn việc nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước là nghĩa vụ phải thực hiện chứ phía UBND không hề được hưởng lợi gì. Áp dụng trong trường hợp này thì thấy không thể áp dụng điều khoản chuyển tiếp và việc lựa chọn nhà thầu SSG đã không được thực hiện theo đúng quy định, cụ thể là quy trình, thủ tục phê duyệt, chọn nhà thầu không đúng quy định nên cần thực hiện tổ chức lựa chọn lại đúng theo quy định của pháp luật.

Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa Xuân không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62, Điều 63 Luật Đất đai 2013 như nhận định của bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, UBND quận L đã vi phạm trình tự phê duyệt và cung cấp tài liệu về đất đai; đối với Quyết định cưỡng chế thu hồi đất cũng áp dụng sai đối tượng nhưng UBND quận L vẫn tổ chức thi hành cưỡng chế.

Bản án sơ thẩm nhận định việc thực hiện Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa Xuân thuộc trường hợp thu hồi đất vì lợi ích công cộng là không đúng và tại trang 13 của bản án sơ thẩm dẫn chiếu quy định có sự mâu thuẫn về đánh giá chứng cứ.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện và tuyên hủy các Quyết định hành chính của Chủ tịch UBND quận L và UBND quận L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm với nội dung xác định các quyết định hành chính bị khởi kiện được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục, có căn cứ và phù hợp với quy định của

pháp luật. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào kết quả tranh tụng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

* Về tố tụng:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 204, 205, 206, 209 Luật Tố tụng hành chính nên kháng cáo là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm; vắng mặt người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đủ điều kiện để tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về đối tượng khởi kiện, ông Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu Toà án huỷ Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141 m² đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội để thực hiện dự án: Xây dựng trường THPT C (tên giao dịch quốc tế S), hủy Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân quận L đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H, hủy Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND của UBND quận L ngày 26/01/2021 đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H. Tòa án cấp sơ thẩm xác định các quyết định hành chính nêu trên là đối tượng khởi kiện và đã thụ lý giải quyết trong vụ án là đúng, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[4] Về thời hiệu khởi kiện, Tòa án cấp sơ thẩm xác định việc khởi kiện của ông Nguyễn Văn H bảo đảm yêu cầu về thời hiệu là chính xác, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung:

[5] *Xét yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141 m² đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H tại phường B, quận L, thành phố Hà Nội để thực hiện dự án: Xây dựng trường THPT C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL):*

[5.1] Ông Nguyễn Văn H cho rằng Quyết định thu hồi đất được ban hành là trái quy định pháp luật vì: một là, Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa X không phải là Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013; hai là, Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng

cao Mùa X là sự hợp tác giữa Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần T3 và Ủy ban nhân dân quận L theo Hợp đồng thực hiện đầu tư Dự án ngày 09/10/2012. Tuy nhiên, việc hợp tác thực hiện đầu tư Dự án giữa Chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân quận L lại không tuân thủ bất kỳ hình thức đầu tư nào theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2005, Luật Đầu tư năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Để đánh giá và xác định dự án đầu tư có thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2003 và Luật Đất đai năm 2013, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định rằng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Đất đai 2003: *"Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây:*

1. Nhà nước sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế";

Theo khoản 2 Điều 36 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP quy định:*"2. Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế trong các trường hợp sau:*

e) Sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ công cộng bao gồm các công trình giao thông, điện lực, thuỷ lợi, cấp nước, thoát nước, vệ sinh môi trường, thông tin liên lạc, đường ống dẫn xăng dầu, đường ống dẫn khí, giáo dục, đào tạo, văn hoá, khoa học kỹ thuật, y tế, thể dục, thể thao, chợ".

Tại khoản 60 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013: "*60. Bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào Điều 99 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ như sau:*

3. Đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhưng không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai năm 2013 mà đã lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp vào danh mục dự án cần thu hồi đất để trình Hội đồng nhân dân thông qua trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất".

Tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 quận L đã được Hội đồng nhân dân thành phố H thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 05/12/2017, theo đó dự án E2/THPT và E2/CL1 nêu trên có trong danh

mục thu hồi đất của UBND thành phố (mục 56 tại Quyết định 212/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L là dự án đầu tư thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2003, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Đối với ý kiến của ông H và người đại diện theo ủy quyền của ông H cho rằng việc hợp tác thực hiện đầu tư Dự án giữa Chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân quận L lại không tuân thủ bất kỳ hình thức đầu tư nào theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2005, Luật Đầu tư năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 06/4/2011, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 367/BC-KH&ĐT về việc giao bên mời thầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư dự án.

Ngày 13/4/2011, Ủy ban nhân dân thành phố H có Văn bản số 2602/UBND-KH&ĐT giao Ủy ban nhân dân quận L làm bên mời thầu tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L.

Theo nội dung được ủy quyền tại Văn bản số số 2602/UBND-KH&ĐT ngày 13/4/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố H, Ủy ban nhân dân quận L đã phê duyệt kế hoạch đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Quyết định số 5275/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 và phê duyệt hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo Quyết định số 6202/QĐ-UBND ngày 04/11/2011.

Ngày 17/4/2012, Ủy ban nhân dân quận L ban hành Quyết định số 1114/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế SPRING SCHOOL) tại ô đất ký hiệu C2-2/THPT, phường B, quận L với diện tích 38.890,0 m² đất là Công ty cổ phần T3.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân quận L tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư là Công ty cổ phần T3 để thực hiện dự án: Xây dựng trường Trung học phổ thông C (tên giao dịch quốc tế S) tại phường B, quận L là đúng thẩm quyền và nghĩa vụ của bên mời thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005.

[5.2] Về thẩm quyền, trình tự ban hành Quyết định thu hồi đất số 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018:

Ngày 20/8/2018, Ủy ban nhân dân quận L đã ban hành thông báo thu hồi đất đối với gia đình ông Nguyễn Văn H; Tổ công tác đã điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng. Kết quả điều tra, khảo sát của Tổ công tác giải phóng mặt bằng theo biên bản lập ngày 05/10/2018 thể hiện: diện tích đất gia đình ông Nguyễn Văn H

đang sử dụng bị thu hồi để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông C là 141,0 m² (*thuộc thửa đất số 114-3, tờ bản đồ số 2, diện tích 90,0 m² và thửa đất số 200-1, tờ bản đồ số 2, diện tích 51,0 m²*), hiện trạng trồng rau muống chuyên canh, không có công trình trên đất. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân quận L đã ban hành Quyết định 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc thu hồi 141,0 m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Văn H là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai.

Như vậy, Ủy ban nhân dân quận L đã ban hành Quyết định 6926/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 thu hồi toàn bộ 141,0 m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng để thực hiện dự án Xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa Xuân đã được UBND thành phố phê duyệt là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 62, Điều 63 Luật Đất đai 2013 và đúng thẩm quyền, trình tự thu hồi đất quy định tại Điều 66, Điều 69 Luật Đất đai 2013.

[6] *Xét yêu cầu hủy Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân quận L ngày 26/01/2021 đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H:*

- Về thẩm quyền, trình tự ban hành các quyết định: Trên cơ sở quy định về thẩm quyền tại khoản 3 Điều 23 Luật Đất đai năm 2013 thì các quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư và cưỡng chế thu hồi đất được ban hành là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: Gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng đất tại phường B, quận L có nguồn gốc là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP và đã được UBND huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 532,0 m², mục đích sử dụng là đất sản xuất nông nghiệp.

- Về nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ: Theo biên bản lập ngày 05/10/2018 thể hiện: diện tích đất gia đình ông Nguyễn Văn H đang sử dụng bị thu hồi để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông C là 141,0 m² (*thuộc thửa đất số 114-3, tờ bản đồ số 2, diện tích 90,0 m² và thửa đất số 200-1, tờ bản đồ số 2, diện tích 51,0 m²*), hiện trạng trồng rau muống chuyên canh, không có công trình trên đất.

Do đó, gia đình ông Nguyễn Văn H đủ điều kiện bồi thường về đất với diện tích 141,0 m² đất sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Việc bồi thường bằng tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013, giá đất được bồi thường 252.000 đồng/m² theo quy định tại Bảng giá số 01 của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tổng số tiền được bồi thường là 252.000 đồng x 141,0 m² = 35.532.000 đồng.

Ngoài việc được bồi thường về đất, gia đình ông Nguyễn Văn H được xem xét hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi bị Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn H bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp được bồi thường bằng tiền và có 04 người đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo xác nhận ngày 24/10/2018 của UBND phường B; do đó được hỗ trợ bằng tiền 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013, Điều 20, 21 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ và Bảng giá số 01 của Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành kèm theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tổng số tiền được hỗ trợ là 5 x 252.000 đồng x 141,0 m² = 177.660.000 đồng.

Do diện tích đất nông nghiệp của gia đình ông Nguyễn Văn H bị thu hồi dưới 30% (*141,0 m²/532,0 m² x 100% = 26,6%)* nên không đủ điều kiện được hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 5 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ.

Như vậy, Quyết định số 6975/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Nguyễn Văn H trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông chất lượng cao Mùa X được thực hiện đúng quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn H.

- Đối với Quyết định cưỡng chế, ngày 27/02/2020, Ủy ban nhân dân phường B đã lập Biên bản về việc vận động, thuyết phục gia đình ông Nguyễn Văn H nhận tiền và bàn giao mặt bằng nhưng gia đình không đồng ý thực hiện, không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng. Ngày 26/01/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận L đã ban hành Quyết định số 331/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất gia đình ông Nguyễn Văn H. Quyết định cưỡng chế được ban hành đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 6975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 331/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND quận L đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn H được ban hành đúng quy định của pháp luật là có căn cứ.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T, cần giữ

nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa.

[7] Về án phí, do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn H, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 66/2022/HCST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000903 ngày 14/7/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Khánh